

Số: 103 /KH-BCĐATTP

Thái Nguyên, ngày 08 tháng 4 năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020

Thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo đảm an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới, trong đó hằng năm các Bộ, ngành, địa phương tổ chức “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm”;

Thực hiện Kế hoạch số 387/KH-BCĐTUATTP ngày 10/03/2020 của Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm về kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020; Ban chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm tỉnh Thái Nguyên triển khai Kế hoạch “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020 (sau đây gọi tắt là Tháng hành động) cụ thể như sau:

I. CHỦ ĐỀ “THÁNG HÀNH ĐỘNG” NĂM 2020

“**Nghiêm chỉnh chấp hành chính sách pháp luật trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm**”

II. MỤC TIÊU

1. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông chính xác, kịp thời, toàn diện, có trách nhiệm, trung thực các vấn đề liên quan đến an toàn thực phẩm. Đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm.

2. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm. Nêu cao vai trò của chính quyền các cấp, các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và sự giám sát của người tiêu dùng đối với việc tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm.

3. Tăng cường xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm, quảng cáo thực phẩm và giảm thiểu ngộ độc do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

III. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Thời gian triển khai: Từ 15/4/2020 đến 15/5/2020.

2. Phạm vi triển khai: Trên phạm vi toàn tỉnh.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG

Ngoài các hoạt động thường xuyên về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, “Tháng hành động năm” là điểm nhấn trong năm, tạo nên đợt cao điểm, phát động chiến dịch truyền thông tuân thủ các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm; giảm thiểu các hành vi vi phạm về quảng cáo thực phẩm; chủ động phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm, hạn chế tối đa ngộ độc thực phẩm, đặc biệt là các vụ ngộ độc nhiều người mắc do sử dụng sản phẩm thực phẩm không an toàn.

Gắn trách nhiệm của UBND các cấp để tập trung sự chỉ đạo và bố trí nguồn lực cho công tác an toàn thực phẩm; nâng cao hiệu quả sự phối hợp giữa chính quyền ở địa phương, giữa các cơ quan chức năng và các đoàn thể chính trị xã hội trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm; phát huy ý thức trách nhiệm với cộng đồng của cá nhân, tổ chức sản xuất kinh doanh, người tiêu dùng đối với công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

1. Tổ chức triển khai “Tháng hành động”

Căn cứ theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh và tình hình dịch bệnh COVID-19 để tổ chức (hội nghị trực tuyến, phát động hoặc hình thức khác) phổ biến công tác triển khai theo quy định. Thời gian: Từ ngày 15/4/2020 đến 20/4/2020.

2. Triển khai chiến dịch truyền thông bảo đảm an toàn thực phẩm

2.1. Tại tỉnh

- Sở Y tế phối hợp với các Sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan thông tin truyền thông trên địa bàn tổ chức chiến dịch truyền thông về bảo đảm an toàn thực phẩm, các sản phẩm, các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, phù hợp quy định pháp luật.

- Sở Y tế, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Quản lý thị trường phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh, các tổ chức xã hội, các cơ quan thông tin truyền thông để tuyên truyền, phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về an toàn thực phẩm, các văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành và UBND các cấp về an toàn thực phẩm; các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định điều kiện an toàn thực phẩm và kiến thức khoa học về an toàn thực phẩm, tác hại của thực phẩm không an toàn, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, đặc biệt đảm bảo an toàn thực phẩm trong thời gian dịch bệnh COVID-19; giám sát, hướng dẫn các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn; tuyên truyền vận động nhân dân trong việc tố giác các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không an toàn đến các cơ quan chức năng.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí thông tin đến người dân kết quả thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm, trong đó công khai tên các cơ sở cung cấp thực phẩm không bảo đảm an toàn, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, vi phạm các quy định pháp luật về quảng cáo.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của UBND các cấp, trách nhiệm của cả cộng đồng, đặc biệt tập trung đẩy mạnh vai trò và trách nhiệm cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm theo quy định của pháp luật.

2.2. Tại các huyện, thành phố, thị xã

- UBND các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan và các xã, phường, thị trấn tổ chức tuyên truyền chính sách, pháp luật, kiến thức về an toàn thực phẩm, tổ chức các buổi tọa đàm, nói chuyện chuyên đề về an toàn thực phẩm.

- Huy động các cơ quan thông tin, tuyên truyền ở địa phương tham gia chiến dịch truyền thông về bảo đảm an toàn thực phẩm, biểu dương, quảng bá các sản phẩm, các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, phù hợp quy định pháp luật trên địa bàn.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trái pháp luật.

2.3. Đối tượng ưu tiên truyền thông

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm;
- Chính quyền các cấp; các cơ quan chức năng;
- Người tiêu dùng.

2.4. Nội dung truyền thông

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn bảo đảm an toàn điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến thực phẩm; vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, tăng cường trách nhiệm trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền, phổ biến, vận động người tiêu dùng lựa chọn và sử dụng thực phẩm bảo đảm an toàn, nói không với thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng. Hiểu đúng, dùng đúng thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Gửi tin bài về hoạt động triển khai Tháng hành động tại địa phương để đăng trên website, cổng thông tin điện tử của tỉnh và các Sở, ngành.

(Có Phụ lục I kèm theo)

3. Hoạt động thanh tra, kiểm tra liên ngành trong “Tháng hành động”

3.1. Tại tỉnh

- Thành lập 03 đoàn kiểm tra liên ngành của tỉnh, tiến hành kiểm tra tại các huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh do Sở Y tế, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp thực hiện; mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia kiểm tra.

- Các ngành Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Cục Quản lý thị trường tỉnh, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra chuyên ngành an toàn thực phẩm thành lập các đoàn thanh, kiểm tra chuyên ngành đối với các cơ sở thực phẩm theo ngành, lĩnh vực quản lý.

- Khi tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra cần có đầy đủ thành phần chuyên môn và đủ thẩm quyền, chuẩn bị đầy đủ các văn bản có liên quan, trang thiết bị kỹ thuật lấy mẫu, dụng cụ kiểm tra nhanh tại hiện trường, xử lý nghiêm và kịp thời các vi phạm trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm.

3.2. Tại các huyện, thành phố, thị xã

- Thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành tiến hành thanh, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm tại các cơ sở thực phẩm, có biện pháp xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định nhà nước về an toàn thực phẩm.

- Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm cấp huyện chỉ đạo các xã, phường, thị trấn triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong “Tháng hành động” năm 2020, thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm trên địa bàn quản lý theo quy định.

- Chuẩn bị nội dung báo cáo của địa phương với các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành của tỉnh; tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra, giám sát theo Kế hoạch đã xây dựng.

(Có Phụ lục II kèm theo)

4. Công tác báo cáo tổng kết “Tháng hành động”

- Kết thúc “Tháng hành động” năm 2020, các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã báo cáo kết quả hoạt động về thường trực Ban chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm tỉnh **trước ngày 25/05/2020**. Có mẫu báo cáo kèm theo: *Các địa phương (mẫu 1); Các đoàn thể (mẫu 2)*.

(Qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 9, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên. Điện thoại: 02083 656618 - 083 7227 666 (Đ/c Hương). Email: attpthainguyen@gmail.com).

V. NGUỒN LỰC

1. Kinh phí

- Nguồn kinh phí của Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số.
- Nguồn kinh phí chi thường xuyên của đơn vị.
- Kinh phí hỗ trợ của địa phương.
- .- Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

2. Tài liệu

- Đĩa tiếng, đĩa hình Thông điệp của Tháng hành động năm 2020.
- Các địa phương chủ động xây dựng tài liệu truyền thông cho địa phương dựa trên tài liệu tham khảo đăng trên trang điện tử của Cục An toàn thực phẩm (địa chỉ <http://vfa.gov.vn>), tài liệu nhân bản do Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Thái Nguyên cung cấp và của các đơn vị thuộc các Bộ, ngành liên quan (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương...).

VI. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

1. Cơ quan chủ trì

1.1. Tại tỉnh: Ban chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm tỉnh (Sở Y tế là cơ quan thường trực).

1.2. Tại các huyện, thành phố, thị xã

- UBND các huyện, thành phố, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn.
- Các cơ quan thường trực: Phòng Y tế các huyện, thành phố, thị xã và Trạm Y tế xã, phường, thị trấn.

2. Cơ quan phối hợp

- Sở Y tế, Sở Công Thương, Sở Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Quản lý thị trường tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Sở Tài chính, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Thái Nguyên và các cơ quan có liên quan.

- Phòng Y tế, Trung tâm Y tế và các đơn vị có liên quan tại các huyện, thành phố, thị xã và các xã, phường, thị trấn.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Hội Nông dân tỉnh; Tỉnh Đoàn Thái Nguyên; Hội Cựu chiến binh tỉnh; Hội Người cao tuổi tỉnh; Liên Hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng... chỉ đạo các đơn vị thành viên tăng cường phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung “Tháng hành động” năm 2020.

Trên đây là nội dung Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã căn cứ điều kiện thực tế và diễn biến tình hình dịch bệnh COVID-19 phối hợp triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp, an toàn và hiệu quả. *luu*

Nơi nhận:

- BCĐ TW về VSATTP (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Chi cục ATVSTP;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, CNN, KGVX. *Q/2*



CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Vũ Hồng Bắc



PHỤ LỤC 1

Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020

(Kèm theo Kế hoạch số 105 /KH-BCĐATTP ngày 08 tháng 4 năm 2020)

I. CHỦ ĐỀ “THÁNG HÀNH ĐỘNG” NĂM 2020

“Nghiêm chỉnh chấp hành chính sách pháp luật trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm”.

II. MỤC TIÊU

1. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông chính xác, kịp thời, toàn diện, có trách nhiệm, trung thực các vấn đề liên quan đến an toàn thực phẩm. Đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm.

2. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm. Nêu cao vai trò của chính quyền các cấp, các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và sự giám sát của người tiêu dùng đối với việc tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm.

3. Tăng cường xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm, quảng cáo thực phẩm và giảm thiểu ngộ độc do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

III. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm.
2. Chính quyền các cấp; các cơ quan chức năng.
3. Người tiêu dùng thực phẩm.

IV. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền, hướng dẫn sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn, nâng cao vai trò trách nhiệm, tầm quan trọng của việc thực hiện tốt các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm, góp phần vào giảm thiểu ngộ độc thực phẩm.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn toàn tỉnh.

- Biểu dương các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm, đồng thời phê phán, đưa tin các đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm. Tuyên truyền về các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, ứng dụng công nghệ 4.0 trong quản lý theo chuỗi, để tạo điều kiện truy xuất nguồn gốc thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến, vận động người tiêu dùng lựa chọn và sử dụng thực phẩm bảo đảm an toàn, nói không với thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng. Hiểu đúng, dùng đúng thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Chỉ rõ các vấn đề bức xúc nhất hiện nay trong công tác quản lý an toàn thực phẩm, nêu rõ trách nhiệm của các nhà quản lý, của các cấp chính quyền, các ban ngành, đoàn thể và từng cá nhân, tập thể trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, quảng cáo, tiêu dùng thực phẩm tại các sự việc cụ thể. Thắng thắn chỉ rõ những vấn đề tồn đọng trong công tác quản lý an toàn thực phẩm của các nhà quản lý, lãnh đạo, các ban ngành, đoàn thể, các cấp chính quyền.

- Tập trung tuyên truyền, hướng dẫn cho các đối tượng hiểu đúng, thực hiện đúng Luật an toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm, các thông tư quy định bảo đảm an toàn thực phẩm và các văn bản pháp luật có liên quan.

Đặc biệt tập trung tuyên truyền giáo dục đến các nhóm đối tượng ưu tiên, cụ thể như sau:

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến, tăng cường nhận thức, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật. Đặc biệt là các quy định về pháp luật quảng cáo.

- Tuyên truyền sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm, không sử dụng nguyên liệu thực phẩm, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn.

- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn, các hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh trong sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về vệ sinh cá nhân trong chế biến, phục vụ thực khách.

- Tuyên truyền cách bảo quản và phục vụ thực khách an toàn.

2. Chính quyền các cấp và các cơ quan chức năng

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn toàn tỉnh.

- Hằng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trái pháp luật.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tăng cường công tác truyền thông trên môi trường trực tuyến nhằm hạn chế sự tập trung đông người; tăng cường hoạt động hỗ trợ truyền thông kết nối nhằm đẩy mạnh tiêu thụ thực phẩm an toàn tại thị trường trong nước.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, các văn bản quy phạm pháp luật mới như:

+ Luật Quảng cáo (Văn bản hợp nhất số 47/VBHN-VPQH ngày 05 tháng 02 năm 2020).

+ Luật Phòng chống tác hại của rượu bia.

+ Văn bản hợp nhất số 603/VBHN-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo.

+ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

+ Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

+ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

+ Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 14/3/2017 về ghi nhãn hàng hóa.

+ Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm.

+ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu.

+ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

+ Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo.

+ Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 01/6/2016 của Bộ Công thương về quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công thương.

+ Thông tư 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 1/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

+ Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Bộ Công thương.

3. Người tiêu dùng thực phẩm

- Cần tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ mình trong an toàn thực phẩm. Đặc biệt là quyền khiếu nại, trách nhiệm khai báo, tố giác các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Hướng dẫn cách chọn mua, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn. Hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng có thói quen từ chối các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn thực phẩm; Không tiêu thụ những thực phẩm không rõ nguồn gốc, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn hoặc có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng; khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ tác hại của sử dụng rượu, đặc biệt là rượu pha bằng hóa chất, cồn công nghiệp, rượu có chứa hàm lượng methanol cao.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

V. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- Kênh truyền thông đại chúng: Huy động đài phát thanh, truyền hình, báo chí dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm. Đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở thị trấn/xã/phường, khu phố để tập trung chuyển tải thông điệp Tháng hành động đến các nhóm đối tượng ưu tiên. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về an toàn thực phẩm, phổ biến các nội dung của các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm để nâng cao hiệu quả thực thi, đưa nội dung của văn bản quy phạm pháp luật vào cuộc sống.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, biên phòng, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về an toàn thực phẩm...

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”.

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về các nội dung bảo đảm an toàn thực phẩm.

VI. KHẨU HIỆU ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM THÁNG HÀNH ĐỘNG NĂM 2020

- 1. Nhiệt liệt hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020.*
- 2. Bảo đảm an toàn thực phẩm là xây dựng, củng cố niềm tin, uy tín sản phẩm Việt Nam.*
- 3. Chính quyền các cấp, các cơ quan chức năng quyết tâm ngăn chặn thực phẩm không an toàn, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng*
- 4. Hiểu đúng, dùng đúng thực phẩm bảo vệ sức khỏe; không mua sản phẩm tại các địa chỉ đã được cơ quan chức năng cảnh báo vi phạm quảng cáo.*
- 5. Tăng cường áp dụng chọn lọc thành quả cách mạng 4.0 vào sản xuất nông nghiệp.*
- 6. Không được quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe gây hiểu nhầm là thuốc.*
- 7. Vì sức khỏe người tiêu dùng, tuyệt đối không sử dụng hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục, chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.*
- 8. Tuyệt đối không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép trong sản xuất, chế biến thực phẩm.*
- 9. Lựa chọn thực phẩm rõ nguồn gốc xuất xứ cho bữa ăn an toàn.*
- 10. Để đảm bảo an toàn thực phẩm hãy ăn chín, uống chín, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng.*
- 11. Bảo vệ quyền cơ bản của con người là được tiếp cận thực phẩm an toàn.*



PHỤ LỤC 2

Hướng dẫn chi tiết triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020

(Kèm theo Kế hoạch số 100/KH-BCĐATTP ngày 08 tháng 4 năm 2020)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ở các cấp, thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm.

- Kiểm tra, đánh giá việc triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020 của các cấp, các ngành theo chủ đề Tháng hành động năm 2020.

- Thông qua đợt thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

2. Yêu cầu

- Thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề tồn tại trong quản lý, những vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm.

- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai thanh tra, kiểm tra Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020 bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm. Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm phối hợp tuyên truyền chính sách, pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG THANH TRA, KIỂM TRA

1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014, Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo, bao gồm:

+ Trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý.

+ Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm các cấp.

+ Việc lập kế hoạch và triển khai Tháng hành động năm 2020.

- + Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương.
- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về an toàn thực phẩm tại từng địa phương.
- Việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm.

2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm được quy định tại các văn bản:

- Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010.
- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012.
- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010.
- Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006.
- Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007.
- Nghị định số 15/2008/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2008 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.
- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 để quy định cụ thể về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.
- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.
- Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính.
- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa.
- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.
- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật.
- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu.

- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo.

- Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo.

- Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ người tiêu dùng.

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hoá.

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý thực phẩm chức năng.

- Thông tư số 08/2015/TT-BYT ngày 11 tháng 5 năm 2015 sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 27/2012/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2012 hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm.

- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế.

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.

- Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.

- Thông tư số 26/2012/TT-BKHHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường.

- Thông tư số 12/2017/TT-BKHHCN ngày 28 tháng 9 năm 2017 Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường; Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Công thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm Bộ Công thương.

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn.

- Thông tư của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Trong quá trình thanh tra, kiểm tra tập trung xem xét các nội dung:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm).

- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ).

- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/ đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018.

- Nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.

- Về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018.

- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật an toàn thực phẩm và thông tư của các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương.

- Truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018.

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết.

III. XỬ LÝ VI PHẠM

Các đoàn thanh tra, kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm được phát hiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi

phạm quy định về an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành, chuyên ngành tuyến tỉnh:

Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm tỉnh giao các Sở: Y tế, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chỉ đạo thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với các cơ sở thực phẩm, các sản phẩm/ nhóm sản phẩm thuộc thẩm quyền quản lý (giao Thủ trưởng các cơ quan được giao nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về an toàn thực phẩm xây dựng kế hoạch, quyết định thành lập đoàn kiểm tra chuyên ngành, tiến hành thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý); đồng thời thành lập 03 Đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tại 9 huyện, thành phố, thị xã và kiểm tra trực tiếp các cơ sở thực phẩm tại địa phương (mỗi Sở chủ trì 01 đoàn kiểm tra tại 03 huyện, thành phố, thị xã do Giám đốc quyết định thành lập đoàn kiểm tra liên ngành), cụ thể như sau:

Đoàn kiểm tra	Trưởng đoàn	Thành viên	Địa bàn
Đoàn số 1	Sở Y tế	<ul style="list-style-type: none"> - Chi cục ATVSTP; - Chi cục Thú Y – Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường, Công an tỉnh - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Ủy ban MTTQ tỉnh - Báo Thái Nguyên 	Huyện Phú Lương TP. Sông Công Huyện Phú Bình
Đoàn số 2	Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> - Cục Quản lý thị trường - Chi cục Bảo vệ thực vật (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh - Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh - Sở Kế hoạch và Đầu tư - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh 	Huyện Đại Từ Huyện Định Hóa Huyện Võ Nhai
Đoàn số 3	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Chi cục Quản lý Chất lượng nông lâm sản & thủy sản - Cục quản lý thị trường Thái Nguyên - Sở Tài chính - Tỉnh đoàn - Sở Khoa học và Công nghệ - Ủy ban MTTQ tỉnh 	TP. Thái Nguyên Huyện Đông Hỷ Thị xã Phổ Yên

Các đoàn kiểm tra liên ngành xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra liên ngành cụ thể cho đoàn mình theo địa bàn đã được phân công.

Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị làm thành viên đoàn kiểm tra liên ngành chủ động cử cán bộ (bằng văn bản) tham gia đoàn, gửi các Sở chủ trì (làm Trưởng đoàn kiểm tra) trước ngày 08/4/2020.

2. Thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành địa phương

Căn cứ hướng dẫn của Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm các địa phương thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành triển khai các hoạt động thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020 tại địa phương.

Các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành địa phương chủ động mời đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp tham gia kiểm tra theo chương trình phối hợp vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2020 ngày 30/3/2016.

3. Lấy mẫu kiểm nghiệm

3.1. Tại tuyến tỉnh

- Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất an toàn thực phẩm tại nơi được thanh tra, kiểm tra.

- Kinh phí cho việc mua mẫu và phân tích mẫu: Do cơ quan chủ trì (làm trưởng đoàn) chịu trách nhiệm chi trả.

3.2. Tại các địa phương: Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm của địa phương phân công, giao trách nhiệm cụ thể việc lấy mẫu, kiểm nghiệm mẫu trong kế hoạch.

4. Tiến trình thực hiện

4.1. Xây dựng kế hoạch “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020 và phân công tổ chức triển khai thực hiện.

Tại Tỉnh: Trước ngày 31/3/2020

Tại huyện: Trước ngày 10/4/2020

4.2. Triển khai thanh tra, kiểm tra tại cơ sở

- Tại Tỉnh:

+ Tổ chức thành lập các Đoàn thanh tra, kiểm tra: Trước ngày 15/4/2020.

+ Thanh tra, kiểm tra tại các địa phương: Từ 15/4/2020 - 15/5/2020.

- Tại địa phương: Căn cứ Kế hoạch triển khai Tháng hành động năm 2020 của Tỉnh, Ban chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm huyện, thành phố, thị xã tham mưu xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra trên địa bàn (gồm cả tại xã, phường, thị trấn) trình UBND cấp huyện phê duyệt và tổ chức thực hiện; bảo đảm hoàn thành kế hoạch thanh tra, kiểm tra trước ngày 15/5/2020.

- Báo cáo kết quả:

+ Báo cáo của các Đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh gửi về Chi cục An toàn thực phẩm trước ngày 25/5/2020.

+ Báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra trong Tháng hành động của địa phương thực hiện theo mẫu 1 (số liệu tính đến hết Tháng hành động) gửi về Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm cùng với báo cáo kết quả triển khai Tháng hành động năm 2020 trước ngày 25/5/2020.

5. Bảo đảm kinh phí, phương tiện đi lại

- Tại tuyến tỉnh: Công tác phí cho các thành viên đoàn thanh tra, kiểm tra do cơ quan cử cán bộ tham gia tự chi trả. Đơn vị được giao chủ trì chịu trách nhiệm bảo đảm xe ô tô chở đoàn thanh tra, kiểm tra đi lại trong từng khu vực được phân công.

- Tại các địa phương: Kinh phí và phương tiện bảo đảm cho công tác thanh tra, kiểm tra do địa phương quy định. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành./.

Đơn vị :.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO
THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM 2020

Kính gửi:

I. Quản lý, chỉ đạo

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Tuyến tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai THĐ (văn bản)							
2	Tổ chức Lễ phát động/Hội nghị triển khai							
3	Tổ chức Hội nghị tổng kết THĐ							

II. Thông tin, truyền thông:

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Tuyến tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Nói chuyện/Hội thảo (buổi/tổng số người dự)							
2	Tập huấn (Lớp/tổng số người dự)							
3	Phát thanh loa, đài (tin, bài, phóng sự)							
4	Truyền hình (Buổi/tọa đàm, phóng sự)							
5	Báo viết (tin/bài/phóng sự)							
6	Băng rôn, khẩu hiệu							
7	Tranh áp – phích/Posters							
8	Tờ gấp, tờ rơi							
9	Hoạt động khác (ghi rõ):.....							

III. Thanh tra, kiểm tra:

1. Số lượng: đoàn:
2. Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra:
3. Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	Tuyến xã					Tuyến Huyện					Tuyến Tỉnh					Tổng (1+2+3)
		Sản xuất TP	KD TP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng	
1	Tổng số cơ sở																
2	Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra																
	Số CS đạt (SL)																
	Số CS vi phạm (SL)																
3	Xử lý vi phạm																
3.1	Phạt tiền:																
	Số cơ sở																
	Tiền phạt (đồng)																
3.2	Xử phạt bổ sung																

IV. Kiểm nghiệm thực phẩm:

TT	Nội dung	Tuyến xã (1)	Tuyến huyện (2)	Tuyến tỉnh (3)	Cộng (1+2+3)
1	Xét nghiệm tại labo (Tổng số mẫu)				
1.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
1.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
2	Xét nghiệm nhanh (Tổng số mẫu)				
2.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
2.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
Tổng (1+2)					

V. Ngộ độc thực phẩm

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh năm nay/năm trước
		năm nay	năm trước	
1	Số vụ			
2	Số mắc (người)			
3	Số tử vong (người)			
4	Số vụ \geq 30 người mắc (vụ)			
5	Nguyên nhân (vụ)			
	- Vi sinh			
	- Hóa học			
	- Độc tố tự nhiên			
	- Không xác định			
Cộng				

V. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....

VI. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. Thuận lợi:

.....
.....

2. Khó khăn:

.....
.....

3. Đề xuất, kiến nghị:

.....
.....

Nơi gửi:

- Như trên;
- Lưu.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký tên đóng dấu)

Đơn vị :.....
Tel :.....
Fax :.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngày tháng năm

BÁO CÁO
Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm...

Kính gửi:

I. Ban hành văn bản, chỉ đạo triển khai

TT	Nội dung hoạt động	Có	Không
1	Ban hành văn bản chỉ đạo triển khai (văn bản)		

II. Thông tin, truyền thông, giáo dục

TT	Tên hoạt động	Số lượng	Ghi chú
1	Nói chuyện/Hội thảo		
2	Tập huấn		
3	Cuộc thi		
4	In tài liệu, sách, sổ tay		
3	Băng rôn, khẩu hiệu		
4	Tranh áp - phích		
5	Tờ gấp		
6	Hoạt động khác (<i>ghi rõ</i>)		
6.1			
6.2			

II. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....
.....

III. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. Thuận lợi:

.....
.....

2. Khó khăn:

.....
.....
3. Đề xuất, kiến nghị:
.....
.....

Nơi gửi:
- Như trên;
- Lưu.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký tên đóng dấu)